

**Đế van**  
**MHA1-PR10-3-M3-PI-D25**  
Số bộ phận: 197241

**FESTO**



**Bảng dữ liệu**

| Đặc tính                              | Giá trị                                                       |
|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| Số lượng tối đa vị trí van            | 10                                                            |
| Áp suất vận hành                      | 0 bar...8 bar                                                 |
| Môi chất vận hành                     | Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]                          |
| Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển | Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo) |
| Lớp chống ăn mòn KBK                  | 1 - ứng suất ăn mòn thấp                                      |
| Tuân thủ LABS                         | VDMA24364-B2-L                                                |
| Nhiệt độ môi trường xung quanh        | -10 °C...60 °C                                                |
| Kiểu lắp tấm kết nối                  | với lỗ xuyên                                                  |
| Kiểu gắn van                          | với ren trong                                                 |
| Cổng nối khí nén 1                    | M7                                                            |
| Cổng nối khí nén 2                    | M3                                                            |
| Cổng nối khí nén 3                    | M7                                                            |
| Vật liệu tấm kết nối                  | Hợp kim nhôm rèn                                              |